

Số: /KH-BCĐ

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 08/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 17/TTr-STTTT ngày 06/3/2023,

Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh (Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo, xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Đề ra các nội dung, giải pháp để các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số; ưu tiên nguồn lực để đạt các chỉ tiêu quan trọng thuộc các chương trình, chiến lược của quốc gia về chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Hạ tầng số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 70%.
- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng thông rộng cáp quang đạt 70%.
- Tỷ lệ dân số được phủ sóng bởi mạng di động đạt 100%.

2. Chính quyền số

- Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%.
- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 90%.
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến (toàn trình) đạt 60%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.
- Tỷ lệ các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 50%.
- Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng) đạt 50%.
- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật): Cấp tỉnh đạt 100%, cấp huyện đạt 95%, cấp xã đạt 80%.
- Tỷ lệ UBND cấp xã (đạt nông thôn mới nâng cao) có trang thông tin điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đảm bảo an toàn theo cấp độ quy định đạt 100%.

3. Kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP 8%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 30%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 60%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

4. Xã hội số

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh cài đặt ứng dụng “Binhphuoc today” đạt 70%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 30% trở lên.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 70%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 60%.
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 50%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 40%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 20%.
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 50%.
- Tỷ lệ các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 80%.
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số

mở đạt 50%.

III. NHIỆM VỤ

- Tập trung chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch, dự án thực hiện Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 và Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh.

- Triển khai công tác kiểm tra hoạt động chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Hợp Ban Chỉ đạo đánh giá công tác: Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và triển khai các nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và triển khai kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh.

- Tổ chức các đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số.

- Tổ chức các buổi làm việc song phương với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn về công nghệ để tham vấn các nội dung về chuyển đổi số và thu hút, phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Triển khai các chương trình, dự án trong Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 và Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh.

- Phổ cập điện thoại thông minh và cáp quang băng rộng toàn dân. Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 70%. Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 70%.

- Phổ cập kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng cho người dân.

- Phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số.

- Điều phối phát triển, kết nối, chia sẻ dữ liệu, sử dụng các nền tảng số.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai cung cấp dữ liệu mở trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, hoàn thiện và triển khai nhân rộng mô hình thí điểm chuyển đổi số toàn diện cấp tỉnh, huyện, xã.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, Hệ thống thông tin báo cáo. Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 50%.

- Chỉ đạo việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, hướng dẫn cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ

lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo trước tháng 9/2023: tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 90%; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính toàn trình xử lý trực tuyến đạt 60%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã từ ngày 01/01/2023).

3. Công an tỉnh

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh điện tử và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu đề xuất hoàn thiện hệ thống định danh điện tử và xác thực điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân.

- Phổ cập danh tính điện tử toàn dân: 20-30% người dân sử dụng định danh điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng; hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn, hoạt động các loại tội phạm trên không gian mạng, từ đó, ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

4. Sở Y tế

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh về triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Thúc đẩy việc thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động, trách nhiệm trong việc triển khai Đề án khám, chữa bệnh từ xa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh; đảm bảo hiệu quả, đúng quy định và tiến độ theo yêu cầu.

- Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia: Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; Nền tảng quản lý tiêm chủng; Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và Nền tảng Trạm Y tế xã.

- 50% người dân có Hồ sơ sức khỏe điện tử, được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ

giấy.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Thúc đẩy thanh toán các khoản thu, lệ phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phổ cập chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; sử dụng các tài liệu hướng dẫn, công cụ tự đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, hỗ trợ đào tạo, tư vấn, thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số.

- Triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số và Đề án “Xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức và theo dõi kết quả thực hiện Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Phối hợp với các đơn vị tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số; hướng dẫn doanh nghiệp đánh giá mức độ chuyển đổi số”.

- Hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ ưu tiên xét duyệt hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

7. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn quản lý, thực hiện quyết toán theo quy định.

8. Sở Công Thương

- Triển khai Kế hoạch 95/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Kế hoạch số 339/KH-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực

hiện Đề án phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử, thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Thúc đẩy sử dụng hợp đồng điện tử, thương mại điện tử và thương mại số, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

- Đảm bảo tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 8.5%.

9. Sở Xây dựng

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ: Quy hoạch đô thị thông minh; rà soát, công khai dữ liệu quy hoạch xây dựng.

10. Sở Nội vụ

- Triển khai phát triển Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời tạo nguồn dữ liệu cốt lõi cho phát triển chính quyền số của tỉnh.

- Gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động cải cách hành chính và chuyển đổi số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2398/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Triển khai Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tổ chức sử dụng lao động đóng vai trò nòng cốt và người lao động, người dân tham gia tích cực trong thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu nông nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia gồm: Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp, Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản.

13. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường nguồn lực cho nghiên cứu khoa học cho chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 22/09/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị Quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ

Chính trị Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 16/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ: Thúc đẩy phát triển và sử dụng Nền tảng bản đồ số, cơ sở dữ liệu về đất đai.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Phước

- Thúc đẩy toàn diện tất cả các phương thức thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy nhanh quá trình phổ cập thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng thuận tiện, dễ dàng và an toàn hơn, tạo nền móng phát triển giao dịch trực tuyến và kinh tế số. Tỷ trọng thanh toán học phí, viện phí không dùng tiền mặt đạt tối thiểu 50%.

- Triển khai thực hiện Quyết định 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo tình hình thực hiện Kế hoạch trước ngày 25 của tháng cuối quý; kịp thời đề xuất những vấn đề phát sinh, vướng mắc.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Tài chính để lập và phân bổ kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Phối hợp trong công tác chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể.

- Phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý.

- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý.

- Định kỳ báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả triển khai thực hiện nhiệm

vụ trước ngày trước ngày 20 của tháng cuối quý (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

Trên đây là Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo năm 2023; yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo; sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTTU, HEND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CDS tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD10.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Tuyết Minh**